

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ 10**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 6****BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Phần I: ĐỌC – HIỂU (3 điểm)**

Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:

*Việt Nam đất nước ta ơi
Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn
Cánh cò bay lả đập đờn
Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều.
Quê hương biết mấy thân yêu
Bao nhiêu đời đã chịu nhiều thương đau
Mặt người vất vả in sâu
Gái trai cũng một áo nâu nhuộm bùn.
Đất nghèo nuôi những anh hùng
Chìm trong máu lửa lại vùng đứng lên
Đạp quân thù xuống đất đen
Súng gươm vứt bỏ lại hiền như xưa.*

(Nguyễn Đình Thi, Việt Nam quê hương tại)

Câu 1. Đoạn trích trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Thể thơ lục bát.
- B. Thể thơ sáu chữ.
- C. Thể thơ tám chữ.

D. Thể thơ tự do.

Câu 2. Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích là gì?

A. Tự sự.

C. Biểu cảm.

B. Miêu tả.

D. Nghị luận.

Câu 3. Chủ đề của đoạn trích trên là gì?

A. Tình cảm gia đình.

B. Tình yêu quê hương đất nước.

C. Truyền thống văn hóa dân tộc.

D. Đấu tranh xây dựng đất nước.

Câu 4. Từ nào sau đây không cùng loại với các từ còn lại?

A. Đất nước.

B. Quê hương.

C. Thương đau.

D. Gái trai.

Câu 5. (0,5 điểm). Chỉ ra các tiếng mang vần trong 4 câu thơ đầu.

Câu 6. (0,5 điểm). Tìm và chỉ ra một biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ trên

Câu 7. (1,0 điểm). Cảm nhận của em về vẻ đẹp của đất nước, con người Việt Nam trong đoạn thơ trên (viết khoảng 5 dòng).

II. TẬP LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm). Em hãy viết một đoạn văn miêu tả một cảnh đẹp thiên nhiên mà em biết. Trong đoạn văn có sử dụng phép so sánh (hoặc ẩn dụ hoán dụ) và 2 từ láy. Chỉ rõ biện pháp tu từ và các từ láy đã sử dụng.

Câu 2. (5,0 điểm). Cảm nhận của em về nhân vật bé Hồng trong đoạn trích “Trong lòng mẹ” (Nguyễn Hồng, SGK Ngữ văn 6, tập 1, bộ Cánh Diều).

ĐÁP ÁN:

Phần I:

Câu 1 (0.25 điểm):

Đoạn trích trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Thể thơ lục bát.
- B. Thể thơ sáu chữ.
- C. Thể thơ tám chữ.
- D. Thể thơ tự do.

Phương pháp giải:

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: A

Câu 2 (0.25 điểm):

Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích là gì?

- A. Tự sự.
- C. Biểu cảm.
- B. Miêu tả.
- D. Nghị luận.

Phương pháp giải:

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: C

Câu 3 (0.25 điểm):

Chủ đề của đoạn trích trên là gì?

- A. Tình cảm gia đình.
- B. Tình yêu quê hương đất nước.
- C. Truyền thống văn hóa dân tộc.
- D. Đấu tranh xây dựng đất nước.

Phương pháp giải:

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: B

Câu 4 (0.25 điểm):

Từ nào sau đây không cùng loại với các từ còn lại?

- A. Đất nước.
- B. Quê hương.
- C. Thương đau.
- D. Gái trai.

Phương pháp giải:

Lời giải chi tiết:

=> Đáp án: C

Câu 5 (0.5 điểm):

Chỉ ra các tiếng mang vần trong 4 câu thơ đầu.

Phương pháp giải:

Lời giải chi tiết:

Các chữ mang vần - oi - trời. - hơn - ròn - son.

Câu 6 (0.5 điểm):

Tìm và chỉ ra một biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ trên

Phương pháp giải:

Xác định và chỉ ra một trong các biện pháp tu từ

Lời giải chi tiết:

- * Nhân hóa: Việt Nam đất nước ta **oi**.
- * So sánh: Sùng grom vút bỏ lại **hiền như xưa**.

* Hoán dụ: Chìm trong **máu lửa** lại vùng đứng lên.

Câu 7 (1.0 điểm):

Cảm nhận của em về vẻ đẹp của đất nước, con người Việt Nam trong đoạn thơ trên (viết khoảng 5 dòng).

Phương pháp giải:

Lời giải chi tiết:

Cảm nhận của em về vẻ đẹp của đất nước, con người Việt Nam trong đoạn thơ. Đó là

- Vẻ đẹp bình dị, ấm no, trù phú của đất nước.
- Vẻ đẹp về phẩm chất của những con người trung hậu, đảm đang. son sắt thủy chung, cần cù lam lũ, gan dạ trong chiến đấu mà hiền lành trong đời thường.

Phần II.

Câu 1 (2 điểm)

Em hãy viết một đoạn văn miêu tả một cảnh đẹp thiên nhiên mà em biết. Trong đoạn văn có sử dụng phép so sánh (hoặc ẩn dụ hoán dụ) và 2 từ láy. Chỉ rõ biện pháp tu từ và các từ láy đã sử dụng.

Phương pháp giải:

Đảm bảo thể thức dung lượng yêu cầu của một đoạn văn

Xác định dùng nội dung chủ yếu: miêu tả một cảnh đẹp thiên nhiên

Lời giải chi tiết:

Có thể tham khảo đoạn văn sau: Ghềnh Đá Đĩa (Phú Yên) quê em là thắng cảnh đẹp nổi tiếng không chỉ trên bản đồ du lịch Việt Nam mà còn vang danh với cả bạn bè quốc tế bởi vẻ đẹp độc đáo và hùng vĩ của thiên nhiên Ghềnh Đá Đĩa được xem là một địa danh du lịch đầy kỳ thú với sự kết hợp tuyệt vời của đá, nước và bầu trời bao la. Từ trên cao ghềnh đá như một tổ

ong khổng lồ, đen bóng và gồ ghề. Hoặc có thể ví như những chiếc đĩa, lốm nhốm, xếp chồng lên nhau trong lò gạch. Nơi đây được thiên nhiên ưu ái ban cho vẻ đẹp nên thơ trữ tình, hài hòa non nước, đẹp như một bức tranh thủy mặc. Nếu đến tận nơi quan sát, đứng trên bờ biển tận mắt chứng kiến, chúng ta - sẽ cảm nhận được sự kì diệu mà thiên nhiên mang lại cho nơi đây. Những viên đá với hình thù khác nhau, nằm lộn xộn như chồng chén, đĩa trong các lò gốm sứ. Sóng biển nơi đây cũng mạnh lạ kì. Ngày đêm vỗ bờ, tạo nên bọt trắng xóa cả một vùng. Mảnh đất Phú Yên đầy nắng và gió đã được thiên nhiên hào phóng ban tặng cho những danh lam thắng cảnh và những kỳ quan thiên nhiên kỳ thú, mê hoặc lòng người – Ghềnh Đá Đĩa là một trong những kỳ quan như thế.

Chú thích:

- Phép so sánh:
- + ghềnh đá như một tổ ong khổng lồ, đen bóng và gồ ghề;
- + Những viên đá với hình thù khác nhau, nằm lộn xộn như chồng chén, đĩa trong các lò gốm sứ;
- Từ láy: độc đáo, lốm nhốm, lộn xộn.

Câu 2 (5 điểm)

Cảm nhận của em về nhân vật bé Hồng trong đoạn trích “Trong lòng mẹ” (Nguyễn Hồng, SGK Ngữ văn 6, tập 1, bộ Cánh Diều).

Phương pháp giải:

Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận: Có đầy đủ các phần: Mở bài, thân bài, kết bài.

Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận;

Thân bài làm rõ được nhận định, triển khai được các luận điểm;

Kết bài khái quát được nội dung nghị luận.

Lời giải chi tiết:

Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm, thể hiện sự nhận thức sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận cho sự khi hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng Có thể triển khai theo hướng sau:

* Mở bài: Giới thiệu chung về tác giả, tác phẩm, nhân vật,

- Đoạn trích “Trong lòng mẹ”, nhà văn đã để lại cho ta ấn tượng sâu đậm về nhân vật bé Hồng và gợi ta suy nghĩ, lắng lòng mình để hiểu thêm về những số phận cùng cảnh ngộ.

* Thân bài: Cảm nhận về nhân vật bé Hồng

- Nhân vật Bé Hồng là một người con hiếu thảo, giàu lòng yêu thương mẹ

- Tình yêu thương mẹ của bé Hồng được cụ thể hóa bằng nỗi khát khao được gặp mẹ, và niềm hạnh phúc mãnh liệt trào dâng khi được gặp mẹ mình.

- Tình yêu thương mẹ của bé Hồng được cụ thể hóa bằng nỗi khát khao được gặp mẹ, và niềm hạnh phúc mãnh liệt trào dâng khi được gặp mẹ mình.

* Kết bài: Đánh giá chung về nhân vật bé Hồng và giá trị đoạn trích. - Qua đoạn trích, chủ bé Hồng hiện lên là người dũng cảm, và đặc biệt là giàu lòng yêu thương mẹ.

- Đoạn trích ca ngợi tình mẫu tử là bất diệt, thiêng liêng, là mạnh mẽ vô biên ở bất cứ hoàn cảnh nào. Và nó chính là thứ hạnh phúc giản dị mà cao quý nhất trên cõi đời này.

- Bé Hồng gọi lên trong ta bài học cuộc sống; phải biết cảm thông với những mảnh đời bất hạnh; cần biết trân trọng và yêu thương mẹ, người đã hi sinh cả cuộc đời vì ta.

Loigiaihay.com